

Bản án số: 58/2021/HS-ST
Ngày: 08-11-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Út.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Hai;

Bà Quang Kim Cúc.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Trung Vinh là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Chúc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 11 năm 2021, tại Phòng xử án của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 65/2021/TLST-HS, ngày 07 tháng 10 năm 2021; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2021/QĐXXST-HS, ngày 18 tháng 10 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Trung T, sinh năm: 1996, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: B; nơi cư trú: 12/12, K 2, P 4, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn N và bà Võ Thị Kim N; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 16/4/2021 đến ngày 24/4/2021; tạm giam: Từ ngày 24/4/2021 đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Ngô Trường X, sinh năm: 1988, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: X L; nơi cư trú: 73A, K 2, P 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Quốc H và bà Hồ Kim C; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 16/4/2021 đến ngày 24/4/2021; tạm giam: Từ ngày 24/4/2021 đến nay. Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Lê Minh A, sinh năm: 1999, tại Đồng Tháp; tên gọi khác: N; nơi cư trú: 573, ấp H H, xã T K T, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trí T và bà Võ Thị H; Có chồng (không đăng ký kết hôn) và 01 người con sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ: Từ ngày 10/8/2021 đến ngày

19/8/2021; tạm giam: Từ ngày 19/8/2021 đến nay (do bị bắt điều tra về hành vi mua bán trái phép chất ma túy). Bị cáo hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Tháp. (Bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- *Người làm chứng:*

1. Bùi Ngọc H - sinh năm: 1986. (vắng mặt); nơi cư trú: 37/10/1, khóm H A, P 2, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

2. Quang Thị Tuyết T - sinh năm: 1997. (vắng mặt); nơi cư trú: 408/8A, K 4, P 1, thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp.

3. Đặng Phước T - sinh năm: 1955. (vắng mặt); nơi cư trú: 63A/TB, ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

4. Lê Ngọc D - sinh năm: 1955. (vắng mặt); nơi cư trú: 321/6, ấp T M, xã T P, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

5. Hồ Thanh T - sinh năm: 1991. (có mặt); nơi cư trú: 70, ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 14 giờ 20 phút ngày 15/4/2021, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp và Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung tiến hành kiểm tra chỗ ở của Ngô Trường X tại số nhà 348B/TB, ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp thì phát hiện Nguyễn Trung T, Ngô Trường X và Lê Minh A có biểu hiện nghi vấn tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra trên người của Ngô Trường X phát hiện trong túi quần phía trước bên phải của X đang mặc có 01 bọc nylon có nắp kẹp, bên trong có 01 bọc nylon chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bọc nylon bên trong có chứa 05 bọc nylon loại nhỏ, 05 bọc nylon loại nhỏ đều có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá, tiếp tục kiểm tra trên giường ngủ của Ngô Trường X phát hiện 01 túi vải màu đen, bên trong túi vải có 01 hộp kim loại hình vuông, bên ngoài hộp có chữ Thăng Long và 01 cây kéo bằng kim loại, bên trong hộp kim loại có chứa 01 bọc nylon có nắp kẹp, bên trong bọc nylon có chứa 03 bọc nylon, 03 bọc nylon đều có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá.

Cơ quan điều tra đã tạm giữ các vật chứng, tài sản gồm:

- 01 bọc nylon có nắp kẹp, bên trong có 01 bọc có chứa tinh thể rắn màu trắng và 01 bọc nylon bên trong có chứa 05 bọc nylon loại nhỏ có chứa tinh thể rắn màu trắng nghi là ma túy đá (thu giữ trong túi quần phía trước bên phải X đang mặc), được niêm phong và ký hiệu A1.

- 03 bọc nylon bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng để bên trong hộp kim loại hình vuông, thu trong túi vải để trên giường ngủ của X, được niêm phong và ký hiệu A2.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ chữ FORME, màu hồng (điện thoại X sử dụng để liên hệ mua trái phép chất ma túy).

- 01 điện thoại di động có dòng chữ MASSTEL, màu đen.

- 01 điện thoại di động có dòng chữ chữ OPPO, màu đen.

- 01 điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ SAMSUNG, màu vàng (điện thoại T sử dụng để liên hệ mua bán trái phép chất ma túy).
- Tiền Việt Nam 1.525.000 đồng (tiền cá nhân của X).
- 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quẹt gas đầu bằng kim loại; 01 túi vải màu đen.
- 01 tờ giấy tập có ghi nhiều chữ và số (có liên quan đến việc mua bán ma túy giữa T và X).

Trong quá trình điều tra, Ngô Trường X khai nhận: 06 bìch nylon có chứa ma túy là X mua của T vào ngày 14/4/2021 để sử dụng, số ma túy này X đã sử dụng được một ít, còn lại X cất giấu trong túi quần phía trước bên phải của X đang mặc chưa kịp sử dụng thì bị cơ quan Công an bắt quả tang và tạm giữ; Nguyễn Trung T khai nhận: 03 bìch nylon chứa ma túy trong hộp kim loại màu đen để trong túi vải màu đen đặt trên giường ngủ là ma túy của T mang theo để có ai cần mua thì sẽ bán lại để lấy tiền tiêu xài nhưng T chưa kịp bán thì đã bị cơ quan Công an bắt quả tang và tạm giữ. Ngoài ra, T và X còn khai nhận có 04 lần mua bán trái phép chất ma túy cùng với nhau, trong 04 lần mua bán trái phép chất ma túy này có Lê Minh A là bạn gái của X đều thấy và biết việc T và X mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng không tố giác, cụ thể từng lần như sau:

- Lần thứ nhất: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/4/2021, T đặt mua ma túy trên mạng xã hội Facebook (không nhớ tên tài khoản) với giá 1.200.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy ở gần trường dạy nghề thành phố Sa Đéc. T đến điểm hẹn thì thấy một người đàn ông bịt kín mặt (không biết họ tên, địa chỉ) đến giao ma túy và nhận 1.200.000 đồng của T. Sau đó T thuê xe honda ôm đến nhà Ngô Trường X ở ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để bán lại 1.400.000 đồng theo đơn đặt hàng của X. Lúc T giao ma túy cho X thì có Lê Minh A ở đó nhìn thấy, Minh A biết đó là ma túy nhưng không biết số lượng và trọng lượng là bao nhiêu. X đã trả đủ tiền cho T và lấy số ma túy này sử dụng hết.

- Lần thứ hai: Vào khoảng 12 giờ ngày 05/4/2021, T tiếp tục đặt mua ma túy trên mạng xã hội Facebook (không nhớ tên tài khoản) với giá 1.200.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy ở gần trường dạy nghề thành phố Sa Đéc. T đến điểm hẹn thì thấy một người đàn ông bịt kín mặt (không biết họ tên, địa chỉ) đến giao ma túy và nhận 1.200.000 đồng của T. Sau đó, T thuê xe honda ôm đến nhà X ở ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp để bán lại 1.400.000đ theo đơn đặt hàng của X. Lúc T giao ma túy cho X thì có Lê Minh A ở đó nhìn thấy, Minh A biết đó là ma túy nhưng không biết số lượng và trọng lượng là bao nhiêu. X trả đủ tiền cho T và lấy số ma túy này sử dụng hết.

- Lần thứ ba: Vào khoảng 12 giờ ngày 10/4/2021, T tiếp tục đặt mua ma túy trên mạng xã hội Facebook (không nhớ tên tài khoản) với giá 1.400.000 đồng và hẹn giao nhận ma túy ở gần trường dạy nghề thành phố Sa Đéc. T đến điểm hẹn thì thấy một người đàn ông bịt kín mặt (không biết họ tên, địa chỉ) đến giao ma túy và nhận 1.400.000 đồng của T. Sau đó, T thuê xe honda ôm đến nhà X ở ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp bán lại 2.200.000 đồng theo đơn đặt hàng của X. Lúc giao ma túy cho X thì có Minh A ở đó nhìn thấy, Minh A biết đó là ma túy nhưng không biết số lượng và trọng lượng là bao nhiêu. X trả đủ tiền cho T và lấy số ma túy này sử dụng hết.

- Lần thứ tư: Vào ngày 14/4/2021, T tiếp tục đặt mua 08 gam ma túy trên mạng xã hội Facebook (không nhớ tên tài khoản) với giá 2.500.000 đồng giao nhận ma túy xong ở gần trường dạy nghề thành phố Sa Đéc, đến khoảng 23 giờ cùng ngày, T thuê xe honda ôm đến nhà của X bán lại cho X với giá 2.900.000 đồng. X trả trước cho T 500.000 đồng, số tiền còn lại hẹn ngày hôm sau sẽ trả đủ. Lúc T giao ma túy cho X thì có Minh A ngồi trên giường cách khoảng 01 mét, nhìn thấy và biết T và X đang mua bán ma túy với nhau nhưng Minh A không biết rõ số lượng và trọng lượng là bao nhiêu. Số ma túy này X đã sử dụng một ít, còn lại thì X đang cất giấu trong túi quần phía trước bên phải, đến ngày 15/4/2021 thì X bị Cơ quan công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như nội dung đã nêu trên.

Tại bản kết luận giám định số 394/KL-KTHS ngày 17/4/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

- Tinh thể rắn chứa trong 06 bìch nylon màu trắng (trong đó: 01 bìch nylon hở 01 đầu; 05 bìch nylon hàn kín hai đầu được để trong bìch nylon màu trắng hở một đầu), được để trong bìch nylon dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín là chất ma túy, có tổng khối lượng 7,844 gam, loại Methamphetamine.

- Tinh thể rắn chứa trong 03 bìch nylon hàn kín hai đầu được để trong bìch nylon dạng nắp kẹp một đầu kẹp kín là chất ma túy, có tổng khối lượng 0,988 gam, loại Methamphetamine.

Hoàn trả đối tượng gửi giám định: Mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu A1 có tổng khối lượng 7,669 gam; mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì ghi ký hiệu A2 có tổng khối lượng 0,944 gam. Tất cả mẫu vật đã được niêm phong trả cho cơ quan trưng cầu khi nhận kết luận giám định.

Tại bản cáo trạng số 58/CT-VKSLVg, ngày 04/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, đã truy tố Nguyễn Trung T ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự; truy tố Ngô Trường X ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự; truy tố Lê Minh A ra trước Toà án nhân dân huyện Lai Vung, để xét xử về tội “Không tố giác tội phạm” theo khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Nguyễn Trung T khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Ngô Trường X khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Bị cáo Lê Minh A khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung truy tố bị cáo về tội “Không tố giác tội phạm”.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội: Khẳng định việc truy tố đúng như cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, vào 14 giờ 20 phút ngày 15/4/2021, tại số 348B/TB, ấp T B, xã H T, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Lai Vung bắt quả tang Ngô Trường X đang

tàng trữ 7,844 gam ma túy, loại Methamphetamine trong túi quần phía trước bên phải của X đang mặc do X mua ma túy của Nguyễn Trung T vào khoảng 23 giờ ngày 14/4/2021 tại nhà của X để sử dụng. Ngoài ra, T còn 04 lần bán trái phép chất ma túy cho X vào các ngày 01, 05, 10 và 14/4/2021 với tổng số tiền 7.900.000 đồng (T đã nhận 5.500.000 đồng). Trong 04 lần mua bán trái phép chất ma túy giữa T và X thì Lê Minh A đều thấy và biết nhưng không tố giác với cơ quan chức năng; khi thực hiện hành vi các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, các bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo Nguyễn Trung T và Ngô Trường X tự thú, bị cáo Lê Minh A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T từ 08 năm đến 10 năm tù; về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Trung T số tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng. Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Ngô Trường X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo Ngô Trường X từ 07 năm đến 08 năm tù giam; về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Trường X số tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng. Áp dụng khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, tuyên bố bị cáo Lê Minh A phạm tội “Không tố giác tội phạm” xử phạt Lê Minh A từ 09 tháng đến 01 năm tù giam.

Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì màu trắng, đã được niêm phong trên phong bì có chữ ký và họ tên của Ngô Trường X, chữ ký và họ tên của điều tra viên Lê Thanh Tú, chữ ký và họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A1); 01 phong bì màu trắng, đã được niêm phong trên phong bì có chữ ký và họ tên của Nguyễn Trung T, chữ ký và họ tên của điều tra viên Lê Thanh T, chữ ký và họ tên của Lê Minh Vương, Nguyễn Văn Bé N và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A2); 01 đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 đoạn ống thủy tinh; 01 cây kéo bằng kim loại; 01 quạt gas, đầu bằng kim loại; 01 túi vải màu đen do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ FORME, màu hồng của Ngô Trường X và 01 điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ SAMSUNG, màu vàng của Nguyễn Trung T do đây là điện thoại mà bị cáo X và T sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Tiếp tục quản lý số tiền 1.525.000 đồng, 01 điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ MASSTEL, màu đen và 01 điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ OPPO, màu đen của bị cáo Ngô Trường X để đảm bảo việc thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trung T nộp lại số tiền 5.500.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước, vì đây là tiền T thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Đối với 01 tờ giấy tập có ghi nhiều chữ và số, đề nghị tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

(Hiện vật chứng trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Trung T qua mạng xã hội Facebook nhưng T không nhớ được tài khoản Facebook và người đàn ông giao ma túy cho T tại thành phố Sa Đéc (không biết họ tên và địa chỉ), cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra về hành vi bán trái phép chất ma túy, khi làm rõ được sẽ xem xét xử lý sau.

Các bị cáo Nguyễn Trung T, Ngô Trường X và Lê Minh A thống nhất với Bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lai Vung, không tranh luận gì. Các bị cáo nói lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên của huyện Lai Vung trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Giai đoạn điều tra cũng như tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng trong vụ án không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan, người tiến hành tố tụng. Do đó các quyết định, chứng cứ, tài liệu đã thu thập có trong hồ sơ vụ án là hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Bị cáo Nguyễn Trung T đã có hành vi mua đặt mua ma túy trên mạng xã hội Facebook (không nhớ tên tài khoản) 04 lần về bán lại cho Ngô Trường X, thu lợi bất chính tổng số tiền 5.500.000 đồng; bị cáo Ngô Trường X đã có hành vi mua 04 lần ma túy của Nguyễn Trung T mục đích để tàng trữ sử dụng; bị cáo Lê Minh A có hành vi biết rõ Nguyễn Trung T đã bán trái phép chất ma túy cho Ngô Trường X 04 lần mà không tố giác với cơ quan chức năng về hành vi của T. Lời nhận tội của các bị cáo là phù hợp với hiện trường vụ án, phù hợp với lời khai của người làm chứng cùng các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, do đó lời nhận tội của các bị cáo là có căn cứ, các bị cáo thực hiện tội phạm với lỗi cố ý, khi thực hiện hành vi phạm tội các bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự, có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức rõ hành vi của mình là trái pháp luật, cho nên hành vi của bị cáo Nguyễn Trung T có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Mua bán trái phép chất ma túy” phạm vào điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm b, i khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

.....
b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

i) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*”

Tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình quy định:

“5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”.

Hành vi của bị cáo Ngô Trường X có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” phạm vào điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 và điểm g khoản 2 Điều 249 của Bộ luật hình quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 05 năm đến 10 năm:

.....

g) *Heroin, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 05 gam đến dưới 30 gam;*”

Tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự quy định:

“...5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”.

Hành vi của bị cáo Lê Minh A có đầy đủ các yếu tố cấu thành tội “Không tố giác tội phạm” phạm vào khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình sự.

Tại khoản 1 Điều 390 của Bộ luật hình quy định:

“1. Người nào biết rõ một trong các tội phạm quy định tại khoản 2 hoặc khoản 3 Điều 14 của Bộ luật này đang được chuẩn bị hoặc một trong các tội phạm quy định tại Điều 389 của Bộ luật này đang được thực hiện hoặc đã được thực hiện mà không tố giác, nếu không thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 và khoản 3 Điều 19 của Bộ luật này, thì bị phạt cảnh cáo, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm...”.

[3] Về Th chất, mức độ tội phạm: Hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Trung T và Ngô Trường X là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy, gây khó khăn cho việc kiểm soát chất ma túy của Nhà nước, qua đó ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, sức khỏe và sự phát triển lành mạnh bình thường của con người. Đồng thời đây cũng là nguyên nhân phát sinh những tội phạm khác, tạo nên gánh nặng cho xã hội, gây tha hóa biến chất một bộ phận không nhỏ trong nhân dân đặc biệt là tầng lớp thanh thiếu niên; hành vi phạm tội của bị cáo Lê Minh A là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của cơ quan tố tụng trong hoạt động điều tra, xử lý tội phạm và người phạm tội. Vì vậy việc đưa các bị cáo ra xét xử công khai như ngày hôm nay là cần thiết, ngoài ra cần phải áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Trung T và Ngô Trường X để thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Th chất vụ án rất là nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương, các bị cáo xem thường pháp luật. Vì vậy cần phải có một mức hình phạt

nghiêm để răn đe, giáo dục các bị cáo thành công dân tốt và phòng ngừa chung cho những ai có tư tưởng như các bị cáo.

[4] Đối với người bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Trung T qua mạng xã hội Facebook nhưng T không nhớ được tài khoản Facebook và người đàn ông giao ma túy cho T tại thành phố Sa Đéc (không biết họ tên và địa chỉ), Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, điều tra về hành vi bán trái phép chất ma túy, khi làm rõ được sẽ xem xét xử lý sau.

[5] Đối với những người làm chứng có mặt và vắng mặt tại phiên tòa, nhưng qua các lời khai tại phiên tòa và các lời khai có trong hồ sơ vụ án, những người này khai giống như nội dung vụ án.

[6] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về tình tiết tăng nặng: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ: Các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo Nguyễn Trung T và Ngô Trường X tự thú; bị cáo Lê Minh A phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Nên các bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ cụ thể như sau:

Bị cáo Nguyễn Trung T và Ngô Trường X được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Bị cáo Lê Minh A được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[7] Kiểm sát viên đề nghị giải quyết nội dung vụ án này là đúng quy định pháp luật, Hội đồng xét xử đồng ý quan điểm của Kiểm sát viên.

[8] Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong trên phong bì có chữ ký và họ tên của Ngô Trường X, chữ ký và họ tên của điều tra viên Lê Thanh T, chữ ký và họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A1); 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong trên phong bì có chữ ký và họ tên của Nguyễn Trung T, chữ ký và họ tên của điều tra viên Lê Thanh T, chữ ký và họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A2); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas, đầu bằng kim loại; 01 (một) túi vải màu đen, do không còn giá trị sử dụng.

- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ FORME, màu hồng của Ngô Trường X và 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ SAMSUNG, màu vàng của Nguyễn Trung T do đây là điện thoại mà bị cáo X và T sử dụng liên lạc mua bán trái phép chất ma túy.

- Trả cho bị cáo Ngô Trường X: Số tiền 1.525.000 đồng, để trong 01 (một) gói niêm phong có chữ ký tên và ghi họ tên của Ngô Trường X và Lê Thanh T, có đóng dấu tròn của Công an xã Hòa Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ MASSTEL, màu đen và 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ OPPO, màu đen, do không liên quan đến việc phạm tội, nhưng tiếp tục giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trung T nộp lại số tiền 5.500.000 đồng để tịch thu sung ngân sách Nhà nước, vì đây là tiền T thu lợi bất chính từ việc bán trái phép chất ma túy.

- Đối với 01 (một) tờ giấy tập có ghi nhiều chữ và số, tiếp tục lưu hồ sơ vụ án để đảm bảo việc giải quyết vụ án.

(Hiện tất cả vật chứng và số tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[10] Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trung T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Trung T 09 (chín) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 16/4/2021.

Căn cứ khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Nguyễn Trung T số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng).

2. Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Ngô Trường X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Ngô Trường X 07 (bảy) năm tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 16/4/2021.

Căn cứ khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Phạt bổ sung đối với bị cáo Ngô Trường X số tiền 5.000.000 đồng (năm triệu đồng).

3. Căn cứ khoản 1 Điều 390; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Lê Minh A phạm tội “Không tố giác tội phạm”.

Xử phạt bị cáo Lê Minh A 09 (chín) tháng tù giam. Thời hạn chấp hành hình phạt tù Th từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 10/8/2021.

4. Về xử lý vật chứng và tài sản thu giữ: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong trên phong bì có chữ ký và họ tên của Ngô Trường X, chữ ký và họ tên của điều tra viên Lê Thanh T, chữ ký và họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A1); 01 (một) phong bì màu trắng, đã được niêm phong trên phong bì có chữ ký và họ tên của Nguyễn Trung T, chữ ký và họ tên của điều tra viên Lê Thanh T, chữ ký và họ tên của Lê Minh V, Nguyễn Văn Bé N và có đóng dấu mộc đỏ của Phòng Kỹ thuật hình

sự, Công an tỉnh Đồng Tháp (ký hiệu A2); 01 (một) đoạn ống hút nhựa màu trắng; 01 (một) đoạn ống thủy tinh; 01 (một) kéo bằng kim loại; 01 (một) quẹt gas, đầu bằng kim loại; 01 (một) túi vải màu đen.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ FORME, màu hồng của Ngô Trường X và 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ SAMSUNG, màu vàng của Nguyễn Trung T.

- Trả cho bị cáo Ngô Trường X: Số tiền 1.525.000 đồng, để trong 01 (một) gói niêm phong có chữ ký tên và ghi họ tên của Ngô Trường X và Lê Thanh T, có đóng dấu tròn của Công an xã Hòa Thành, huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp; 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ MASSTEL, màu đen và 01 (một) điện thoại di động trên điện thoại có dòng chữ OPPO, màu đen. Nhưng tiếp tục giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện Lai Vung quản lý để đảm bảo thi hành án.

- Buộc bị cáo Nguyễn Trung T nộp lại số tiền 5.500.000 đồng để tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Lưu hồ sơ vụ án: 01 (một) tờ giấy tập có ghi nhiều chữ và số.

(Hiện tất cả vật chứng và số tiền nêu trên do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung đang quản lý).

5. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Nguyễn Trung T, Ngô Trường X và Lê Minh A mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 08/11/2021.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh ĐT;
- VKSND tỉnh ĐT;
- VKSND H.Lai Vung;
- CCTHA-DS H.Lai Vung;
- Cơ quan điều tra H. Lai Vung;
- Cơ quan THAHS H. Lai Vung;
- Sở tư pháp;
- Các bị cáo;
- Lưu HS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Văn Út